

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~11~~ /2018/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 201/2015/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 37 /TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 201/2015/NQ-HĐND ngày 22/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 201/2015/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020 như sau:

“b) Hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/ha cho chính quyền cấp xã để tổ chức thực hiện dồn thửa, đổi ruộng tại các diện tích có thể dồn thửa, đổi ruộng trên địa bàn quản lý, đảm bảo mỗi hộ có đất nông nghiệp chỉ còn trung bình từ 1,0-2,0 thửa (đối với diện tích đã dồn thửa, đổi ruộng).

Hỗ trợ kinh phí di chuyển mô mả trên đất dồn thửa, đổi ruộng về nghĩa trang theo quy định của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (áp dụng cho các xã đã thực hiện

thí điểm dồn thửa, đổi ruộng nhưng chưa di chuyển mồ mả và những xã tiếp tục thực hiện dồn thửa, đổi ruộng)”.
/

Điều 2. Tổ chức thực hiện

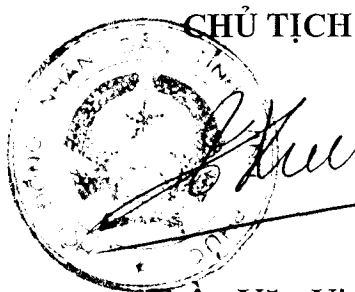
1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2018./

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc,
- Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- CPVP, CV VPHĐND tỉnh;
- Lưu: VT



Trần Văn Vinh